TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HNGĐ - ST
Ngày 11 - 3 - 2024
"V/v Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Tý

Bà Lê Kim Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Linh– Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang: Bà Lưu Thị Kim Chúc - Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 27/2023/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 về "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐXXST - HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2023; Thông báo ấn định lại thời gian mở phiên tòa số 27/TB – TA, ngày 26 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985 (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Hậu Giang

-*Bị đơn:* Ông Lee Jung W, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: 9 S-dong, D – gu , A- city, G-do, K (Hàn Quốc).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Qua tìm hiểu, bà đã kết hôn với Ông Lee Jung W có quốc tịch Hàn

Quốc theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 533 ngày 27/5/2005 tại Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang. Sau khi kết hôn, bà Nguyễn Thị H theo chồng sang Hàn Quốc sinh sống, thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ, quan điểm sống nên đến năm 2009 bà trở về Việt Nam sinh sống cho đến nay. Từ khi bà về Việt Nam bà H không còn liên lạc với ông Lee Jung W. Do thời gian vợ chồng ly thân đã lâu, tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lee Jung W.

Về con chung: Có 01 con chung tên Lee B (giới tính: nữ), sinh ngày 10/4/2006, hiện đang sống cùng bà Nguyễn Thị H. Sau khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị H khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai ngày 24/10/2023 (bút luc số 54a), cháu Lee B trình bày ý kiến: Sau khi cha mẹ cháu ly hôn cháu có nguyện vọng được sống cùng mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký và đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Lee Jung W; Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lee B (giới tính: nữ), sinh ngày 10/4/2006. Ông Lee Jung W không phải cấp dưỡng nuôi con và dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lee Jung W không ai được ngăn cản. Về tài sản chung và nợ chung, do đương sự khai không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H, đăng ký thường trú tại huyện C, tỉnh Hậu Giang, khởi kiện xin ly hôn với bị đơn Ông Lee Jung W là người nước ngoài, quốc tịch Hàn Quốc. Quan hệ hôn nhân giữa Bà Nguyễn Thị H và Ông Lee Jung W có yếu tố nước ngoài, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Lee Jung W đã được Tòa án tiến hành thực hiện ủy thác tư pháp cho cơ quan có thẩm quyền của Hàn Quốc, để tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng không thực hiện được do địa chỉ không rõ. Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang đã đề nghị Đ tại Hàn Quốc niêm yết công khai thông báo mở lại thời gian mở phiên tòa số 43/TB – TA, ngày 03 tháng 01 năm 2024. Đồng thời thông báo đến ông Lee Jung W qua kênh dành cho người nước ngoài của Đ1 ba lần trong ba ngày liên tiếp từ ngày 26, 27, 28/12/2023 (Kênh VOV5).

Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang căn cứ vào quy định tại điểm c khoản 6 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự, quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn theo quy định khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*

Bà Nguyễn Thị H và ông Lee Jung W đã đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Quan hệ hôn nhân của bà Nguyễn Thị H và Ông Lee Jung W được pháp luật Việt Nam thừa nhận. Ông bà chung sống với nhau chỉ một thời gian ngắn, nhưng thời gian ly thân từ năm 2009 đến nay và cả hai vợ chồng cũng không còn liên lạc với nhau. Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa ông bà đã không có cơ hội hàn gắn, đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Lee Jung W.

[2.2] *Về con chung:*

Bà Nguyễn Thị H yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lee B (giới tính: nữ), sinh ngày 10/4/2006, hiện đang sống chung với bà. Đồng thời, cháu Lee B (trên 07 tuổi) có nguyện vọng được sống cùng với mẹ. Ông Lee Jung W hiện nay không ở Việt Nam để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung nên việc giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp. Ông Lee Jung W chưa phải cấp dưỡng nuôi con do nguyên đơn chưa có yêu cầu. Ông Lee Jung W có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Nguyễn Thị H khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ pháp luật và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí và lệ phí ủy thác tư pháp: Bà Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 35; điểm c khoản 1 Điều 37; Điều 147; Điều 470; Điều 474; Điều 477; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 27; Điều 44 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Thông tư số 12/2016/TTLT – BTP – BNG - TANDTC ngày 19/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ N và Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự;

Áp dụng Điều 14; Điều 81; Điều 82 và Điều 122 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Lee Jung W.

2. Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lee B (giới tính: nữ), sinh ngày 10/4/2006. Ông Lee Jung W không phải cấp dưỡng nuôi con và dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lee Jung W không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị H khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chuyển tiền tạm ứng án phí bà đã nộp theo biên lai thu số 0000375 ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thành án phí.

4. Lệ phí ủy thác tư pháp: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), chuyển tiền tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp Bà Nguyễn Thị H đã nộp

theo biên lai thu tiền số 0000416 ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thành lệ phí ủy thác tư pháp.

5. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Phượng